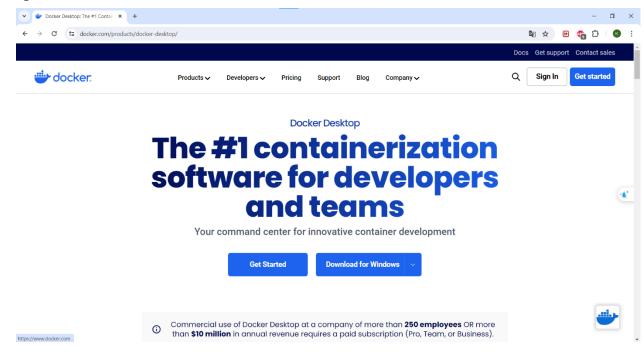
SparkSQL in Docker Project

Mục tiêu

Mục tiêu của project này là cài đặt và chạy SparkSQL trong một Docker container. Container này sẽ lưu trữ một cơ sở dữ liệu (cụ thể là SQLite database) và cho phép thực hiện các truy vấn SQL sử dụng SparkSQL.

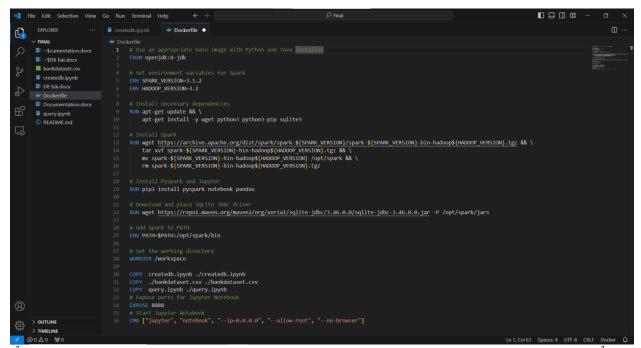
Điều kiện tiên quyết

Trước khi bắt đầu project, hãy đảm bảo rằng máy tính của bạn đủ bộ nhớ (tối thiểu 30GB) và đã cài đặt Docker. Để Docker đơn giản, dự án sử dụng Docker Desktop với một giao diện dễ nhìn và dễ thực hiện. Bạn có thể tải về trên trang web https://www.docker.com/products/docker-desktop/ tùy theo hệ điều hành máy sử dụng.



Cài đặt

Bước 1: Tạo một Dockerfile với nội dung như sau:



Ở đây, dự án sử dụng một Docker image base là OpenJDK, một image base phổ biến cho ứng dụng Java, sau đó cài đặt Python, Spark và Hadoop vào trong đó. Mục đích chung là chuẩn bị cho Pyspark, do đó bạn có thể thay đổi thứ tự cài đặt ví dụ như sử dụng image base cho Python sau đó cài đặt Java, Spark, Hadoop. Bên cạnh đó dự án cài đặt cơ sở dữ liệu SQLite và công cụ Pip để tải các gói thư viện trong Python.

Tiếp theo, dự án cài đặt các Jupiter Notebook để thực hiện các câu lệnh dễ nhìn hơn. Cuối cùng đặt working directory, copy các file cần thiết và đặt cổng ra cho Jupter Notebook là 8888. Như vậy ta đã chuẩn bị các cài đặt cơ bản cho một Container.

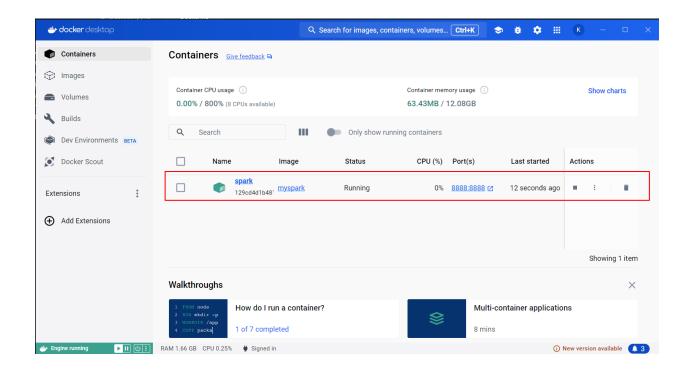
Bước 2: Xây dựng Docker Image

Để xây dựng Docker image ta sử dụng câu lệnh sau và đặt tên là "myspark" docker build . -t myspark

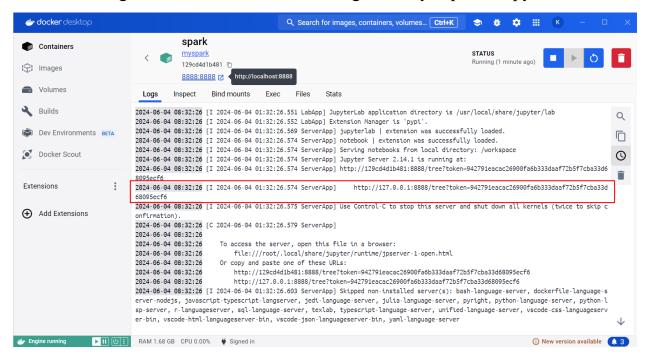
Sau đó, ta chạy Image đó với cổng 8888 và tên là "spark".

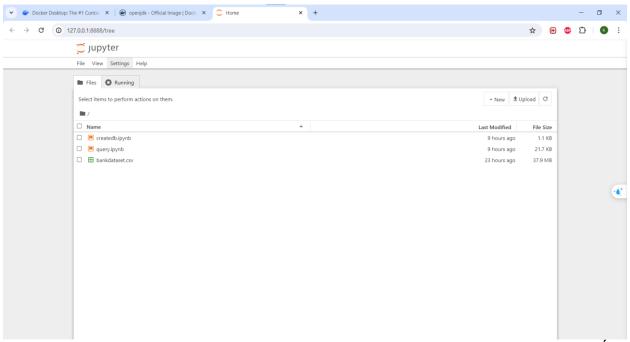
docker run -p 8888:8888 --name spark -d myspark

Khi đó trong Docker Desktop sẽ xuất hiện một Image như sau:



Chọn vào Image đó, ta sẽ tìm được một đường link truy cập vào Jupyter Notebook.



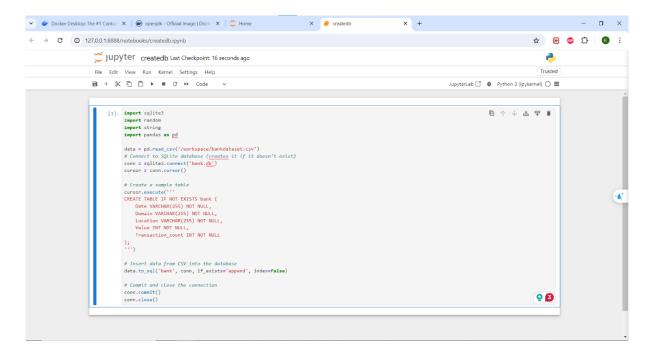


Như vậy bước cài đặt đã thành công và trong các bước sau ta sẽ thực hiện một số các câu lệnh truy vấn trong Pyspark.

Thực thi

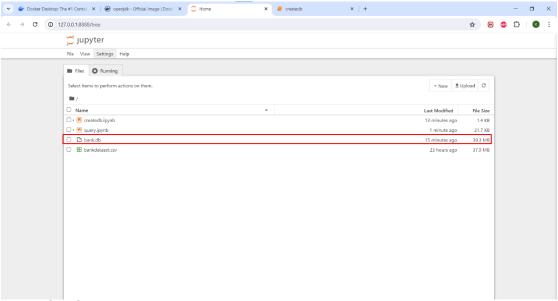
Bước 1: Tạo cơ sở dữ liệu

Ta sẽ tạo một cơ sở dữ liệu ở đây. Dự án đã chuẩn bị một file createdb.ipynb giúp ta tạo ra một cơ sở dữ liệu SQLite bằng sqlite3.



Đầu tiên ta tạo một database có tên là bank. Sau đó tạo một Table cũng tên là bank bao gồm có 5 cột: Date, Domain, Location, Value và Transaction_count. Ta insert vào bảng một file bankdataset.csv bao gồm 1004480 dòng. Đây là một bộ dataset thống kê tổng số giao dịch và tổng số tiền của các giao dịch tại các thành phố ở Ấn Độ, với mỗi dịch vụ khác nhau (như nhà hàng, đầu tư, bán lẻ, ...) mỗi ngày trong năm 2022.

Kiểm tra chắc chắn xem file "bank.db" đã được tạo ra chưa. Sau đó qua bước tiếp theo.



Bước 2: Kết nối với database

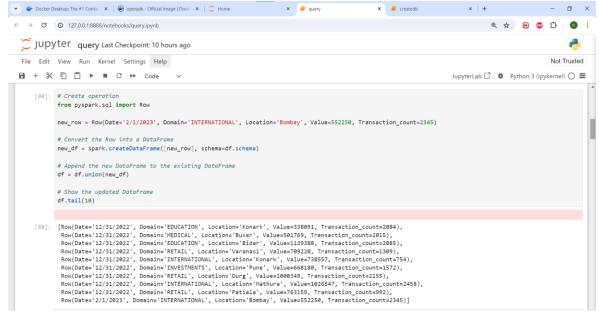
]:	<pre>from pyspark.sql import SparkSession</pre>									Œ	\uparrow	\downarrow	å '		
	<pre>spark = SparkSession.builder.config('spark.jars.packages', 'org.xerial:sqlite-jdbc:3.46.0.0').getOrCreate()</pre>														
2]:	df = spark.	read.format('	jdbc').opt	ions(dri	ver='org.sqlite.JD	JDBC', dbt	able='bank'	,url='jdbc:	sqlite:/wo	rkspace/bank.	db').load()				
3]:	df.show()														
	* 														
	Date	Domain	Location	Value	Transaction_count	ŧ									
	1/1/2022	RESTRAUNT	Bhuj	365554	1932	-+ 2									
	1/1/2022	INVESTMENTS	Ludhiana	847444	1721	1									
	1/1/2022	RETAIL	Goa	786941	1573	3									
	1/1/2022 II	ITERNATIONAL	Mathura	368610	2049	9									
	1/1/2022	RESTRAUNT	Madurai	615681	1519	9									
	1/1/2022 II	ITERNATIONAL	Daman	1191092	1813	3									
	1/1/2022 II	ITERNATIONAL	Buxar	968883	2098	3									
	1/1/2022	PUBLIC	Trichy	1030297	606	5									
	1/1/2022	RESTRAUNT	Kullu	688655	1463	3									
	1/1/2022	MEDICAL	Hyderabad		1463										
	1/1/2022	PUBLIC			1035										
	1/1/2022	INVESTMENTS	Bikaner		1093										
	1/1/2022	PUBLIC			2013										
	1/1/2022	INVESTMENTS			2068										
	1/1/2022	RETAIL		1003497	1654										
	1/1/2022	MEDICAL		616724	1686										
	1/1/2022	PUBLIC		933938	1362										
	1/1/2022	RETAIL			2304										
		INVESTMENTS		849779	1202										
	100	INVESTMENTS		770080	2431	1									
		top 20 rows		+	+	-+									

Để kết nối với database SQLite, dự án sử dụng một chuẩn API để tương tác với cơ sở dữ liệu có tên là JDBC driver. Cụ thể dự án sử dụng sqlite jdbc driver 3.46.0.0.

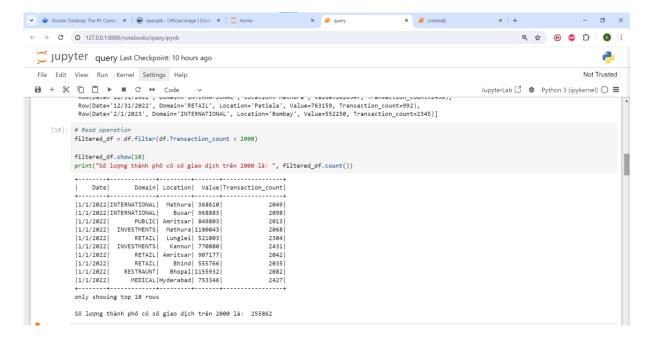
Bước 3: Thực hiện các thao tác CRUD

Để thực hiện các thao tác CRUD hiệu quả, dự án sử dụng DataFrame của pyspark vì DataFrame đã được xây dựng để hoạt động hiệu quả với dataset lớn hay Big Data.

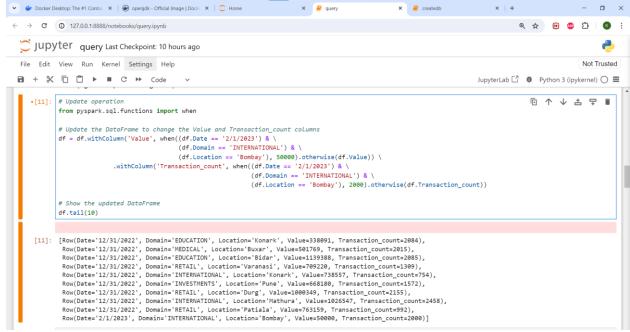
Với thao tác Create:



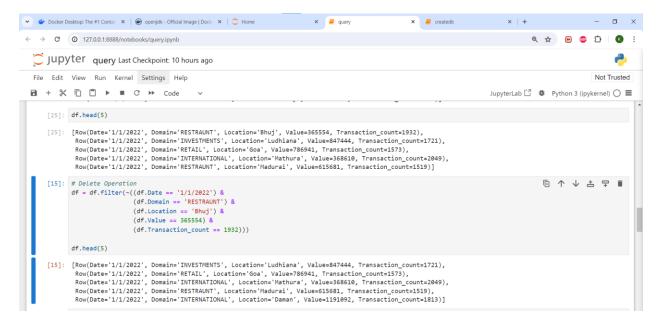
Với thao tác Read:



Với thao tác Update:

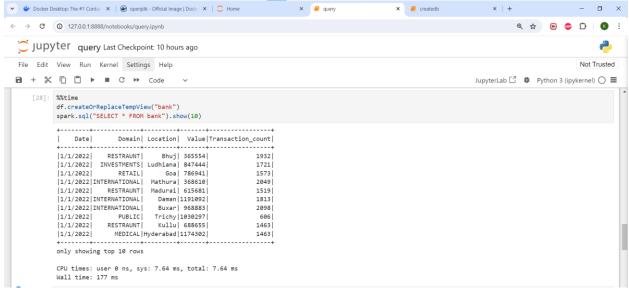


Với thao tác Delete:



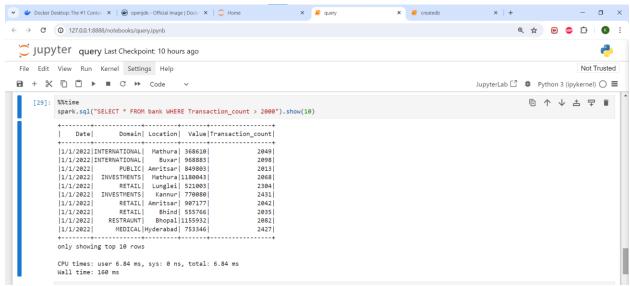
Bước 4: So sánh thời gian chạy các câu lệnh truy vấn

Khi không có Where:



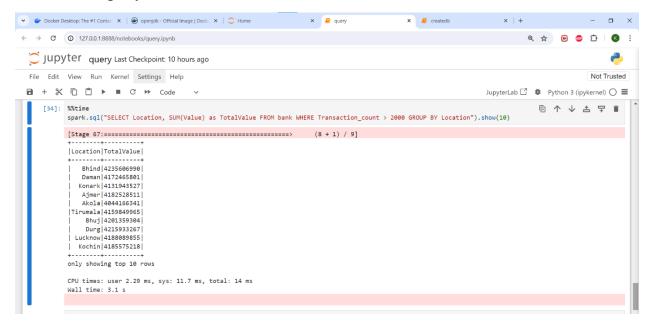
Thời gian chạy là 7.64 ms.

Khi có Where:



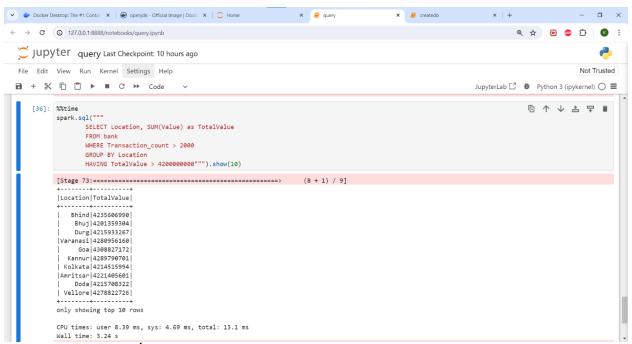
Thời gian chạy là 6.84 ms. Nhanh hơn một chút so với không có Where

Khi có Group By:



Thời gian chạy là 12 ms. Lâu hơn một chút do tính toán tổng của giá trị.

Khi có Having:



Thời gian chạy mất 13.1 ms. Nhanh hơn một chút so với Group By.

Kết luận

Như vậy, documentation này đã cung cấp một hướng dẫn đầy đủ về việc cài đặt và sử dụng SparkSQL trong một Docker container, thực hiện được những thao tác CRUD cơ bản và so sánh thời gian thực hiện các câu truy vấn.

Contact

Lê Trung Kiên

Email: letrungkien3_t66@hus.edu.vn

Number Phone: 0353693404